TÒA ÁN NHÂ DÂN QUẬN HẢI A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải A, ngày 22 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂ DÂN QUẬN HẢI A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nHÂ và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Diệu H; nơi cư trú: Số 88 đường Ni, phường NH, quận Hải A, Hải Phòng;

Ah Phùng Văn HN; nơi cư trú: Số 88 đường Ni, phường NH, quận Hải A, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA hệ hôn nHÂ: Chị Nguyễn Thị Diệu H và Ah Phùng Văn HN kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới vào năm 2012. Ah chị đăng ký kết hôn tại Ủy bA nHÂ dân phường Nam Hải, quận Hải A, Hải Phòng vào ngày 20/12/2012. Theo chị H và Ah HN xác nhận: Quá trình chung sống giữa hai vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nHÂ là

do Ah chị có nhiều bất đồng về mọi mặt trong đời sống từ quA điểm, tính cách đến lời nói, hành động. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra trAh cãi khiến cuộc sống hôn nHÂ không có hạnh phúc. Bản tHÂ Ah HN, chị H đã cố gắng hòa giải, khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Ah chị đã sống ly tHÂ được một thời giA, không còn quA tâm đối với nhau về mọi mặt của đời sống. Nay chị H và Ah HN đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nHÂ nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Ah chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nHÂ nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị H và Ah HN có 02 con chung Phùng Nguyễn Gia HÂ, sinh ngày 11/02/2013 và Phùng Nguyễn A A, sinh ngày 01/3/2016. Ah chị thống nhất thỏa thuận khi ly hôn: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung, đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị H và Ah HN là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ah HN và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về tài sản chung: Ah HN và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ah HN và chị H tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nHÂ gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nHÂ dân quận Hải A, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-. Về quA hệ hôn nHÂ:

Chị Nguyễn Thị Diệu H và Ah Phùng Văn HN cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con chung Phùng Nguyễn Gia HÂ, sinh ngày 11/02/2013 và Phùng Nguyễn A A, sinh ngày 01/3/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con, Ah HN và chị H tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Ah HN và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ah HN và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nHÂ gia đình sơ thẩm.

Ah HN và chị H đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải A theo Biên lai thu số 0004839 và 0004840 ngày 14 tháng 02 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAD thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải A;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải A;
- UBND phường Nam Hải, quận Hải A, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh